

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 51 /2019/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 49/2019/TLST-HNGĐ, ngày 27/3/2019. Giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Hồng D sinh ngày 26-01- 1990.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đông C, xã Đông Phương Y, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh ngày 24-4-1985.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Yên Th, xã Đông Y, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 12. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Đỗ Hồng D** với chị **Đỗ Thị H**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Anh D và chị H không có con chung.

- *Về tài sản chung, công sức, công nợ*: Anh D, chị H đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đỗ Hồng D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); Anh D là người đang được hưởng chế độ trợ cấp do chất độc hóa học nên chỉ được miễn 1/2 số tiền. Anh D phải nộp 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010704 ngày 27/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

Trả lại anh D số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đông Y;
- UBND xã Đông Phương

Y;

- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành